

Số: 02/KH-BCĐ

An Lão, ngày 28 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hoạt động, đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024

Thực hiện Thông tư số 40/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng (TTHTCĐ) tại xã, phường, thị trấn ban hành kèm theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDĐT ngày 24/3/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc “Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn”; Công văn số 2553/BGDĐT-GDĐT ngày 18/04/2013 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn, đánh giá TTHTCĐ; Công văn 790/SGDĐT-GDĐT-CN&ĐH ngày 04/6/2018 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về hướng dẫn đánh giá, xếp loại TTHTCĐ.

Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, xây dựng xã hội học tập huyện An Lão (gọi tắt là Ban Chỉ đạo huyện) xây dựng kế hoạch hoạt động, đánh giá Trung tâm học tập cộng đồng năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

- Xây dựng và tổ chức các loại hình hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của TTHTCĐ, góp phần đáp ứng nhu cầu học tập, phát triển năng khiếu, sở thích, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, góp phần xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện.

- Duy trì hoạt động của TTHTCĐ với nhiều hình thức học tập phong phú, điều tra nhu cầu học tập để đáp ứng được yêu cầu nguyện vọng của nhân dân của cộng đồng. Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục toàn diện trong các nhà trường, nâng cao hiệu quả hoạt động của cộng đồng.

- Hoạt động của TTHTCĐ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời; được phổ biến kiến thức và sáng kiến kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống góp phần xóa đói giảm nghèo, tăng năng suất lao động, giải quyết việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống của từng người dân và cả cộng đồng; là nơi thực hiện việc phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật đến với mọi người dân.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, đánh giá hoạt động thống nhất trong hệ thống TTHTCĐ toàn huyện; qua đó có theo dõi thường xuyên và kiểm tra kết quả thực hiện của TTHTCĐ 17 xã, thị trấn nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng biện pháp, giải pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Củng cố kiện toàn tổ chức, hoạt động và bộ máy quản lý

- Thực hiện rà soát, củng cố nhân sự Ban Giám đốc TTHTCĐ các xã, thị trấn, trong đó phải đảm bảo đúng thành phần, đủ số lượng (theo Hướng dẫn liên

sg

Sở số 2561/HDLS/GDDT-NV-TC ngày 16 tháng 11 năm 2009) và theo yêu cầu, điều kiện thực tế, có thể đề xuất thêm nhân sự chuyên trách nhằm giúp Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động của TTHTCĐ đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Phân công nhiệm vụ Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán, thủ quỹ thực hiện theo điều 12, 13, 14 của Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDDT ngày 24/3/2008.

- Xây dựng quy chế hoạt động của TTHTCĐ phù hợp với quy chế chung (theo Quyết định số 09/2008/QĐ-BGDDT ngày 24 tháng 3 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 40/2010/TT-BGDDT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và tình hình thực tế của địa phương. Định kỳ mỗi quý tổ chức sơ kết hoạt động, rút kinh nghiệm, bổ sung quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ, củng cố chất lượng phổ cập giáo dục

- Điều tra thực trạng về công tác xóa mù chữ (XMC); cập nhật số liệu vào phiếu điều tra cơ bản và sổ theo dõi công tác XMC của xã, thị trấn để có số liệu chính xác về số người còn mù chữ tại địa phương; thống kê, tổng hợp các số liệu trong diện XMC và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ; lập danh sách người còn mù chữ và danh sách những người đã học lớp 1, 2, 3, 4 và chưa hoàn thành lớp 5 (từ 15 tuổi đến 60 tuổi).

- Chủ động phối hợp với các tổ chức xã hội, đoàn thể (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Khuyến học, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,...) để vận động các đối tượng còn mù chữ trong độ tuổi từ 15 trở lên ra lớp học XMC, chú trọng đối tượng trong độ tuổi 15-45, đặc biệt quan tâm đến các đối tượng thiệt thòi, trẻ em gái, phụ nữ, người dân tộc thiểu số, tích cực vận động các đối tượng mù chữ (nếu có) ra học các lớp xóa mù chữ để chống tái mù chữ, củng cố vững chắc kết quả xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học.

- Tiếp tục huy động các đối tượng trong độ tuổi phổ cập ra học các lớp bổ túc THCS, THPT, góp phần củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục THCS và phổ cập bậc Trung học.

- Phối hợp với các trường, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên tổ chức các lớp bổ túc giáo dục các bậc học.

3. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm mở rộng hiểu biết, nâng cao nhận thức và cải thiện chất lượng cuộc sống của nhân dân trong cộng đồng

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa, nội dung của học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; về vai trò của giáo dục thường xuyên trong việc nâng cao dân trí, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động và chất lượng cuộc sống.

- Chú trọng các hình thức tuyên truyền thông qua các hoạt động tại TTHTCĐ, quảng bá các thành quả đạt được bằng người thật, việc thật, kết quả thật để tuyên truyền về lợi ích của học tập suốt đời. Có biện pháp khuyến khích mọi người trong cộng đồng chia sẻ những kinh nghiệm hay, giải quyết những

băn khoăn, trăn trở, những vướng mắc, khó khăn trong đời sống, ... thông qua các lớp học, các buổi sinh hoạt, các hoạt động của Câu lạc bộ, nhóm, chuyên đề.

- Tuyên truyền, phát động phong trào, triển khai công tác khuyến học, khuyến tài, đặc biệt là xây dựng và nâng cao hiệu quả hoạt động của TTHTCĐ. Truyền thống hiếu học có thể nói nó như một di sản văn hóa đã có sẵn trong dân, khi được Đảng và chính quyền phát động, các ban, ngành tham gia, đi đầu trong việc xây dựng phong trào, quần chúng nhân dân sẽ hăng hái hưởng ứng.

- Tổ chức các hoạt động tư vấn, cung cấp thông tin cho người dân có nhu cầu về pháp luật, văn hóa, thể dục thể thao, chăm sóc bảo vệ sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, ATGT, phòng chống cháy nổ,... qua hình thức xây dựng tủ sách, bản tin, hội thảo, nói chuyện chuyên đề...

4. Phối hợp triển khai các dự án, chương trình tại địa phương

- Phương châm hoạt động của TTHTCĐ là từ người học, vì người học, ai cần gì được học nấy, học cái đang cần, học để làm ngay, học gắn với sản xuất, dịch vụ, kinh doanh, chuyển đổi vật nuôi cây trồng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, coi trọng kiến thức hành dụng, giúp người dân tự tìm, tự tạo việc làm để lập thân, lập nghiệp, xóa đói, giảm nghèo, ... Việc học tập ở TTHTCĐ phải đảm bảo các nội dung sau đây: Khoa học kỹ thuật sản xuất; văn hóa, thể thao đời sống; sức khỏe, môi trường; thời sự, chính sách, pháp luật; văn hóa cơ bản, tin học, ngoại ngữ... Tùy vào điều kiện mà mỗi TTHTCĐ tổ chức các loại chương trình một cách phù hợp và hiệu quả.

- Biên soạn tài liệu học tập, đáp ứng nhu cầu người học, phù hợp thực tế từng địa phương. Mở các lớp tập huấn về phát triển kinh tế, xây dựng nếp sống văn hóa văn minh đô thị, nâng cao nhận thức về pháp luật, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe, nâng cao ý thức trách nhiệm của cộng đồng đối với giáo dục. Khi xây dựng chương trình hoạt động của TTHTCĐ, cần phải dựa trên nhu cầu của nhân dân, của cộng đồng; dựa trên chương trình hoạt động của tất cả các ban, ngành, đoàn thể; dựa trên nguồn lực của địa phương, của TTHTCĐ.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý và giáo viên, hướng dẫn viên TTHTCĐ về mục tiêu, mức độ cần đạt, phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá... của chương trình giáo dục thường xuyên đáp ứng yêu cầu người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ ban hành kèm theo Thông tư số 26/2010/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các TTHTCĐ.

- Phát huy vai trò của TTHTCĐ trong việc tham gia thực hiện các chương trình kinh tế, văn hóa - xã hội tại địa phương.

5. Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, đọc sách báo, hoạt động giáo dục, tư vấn khuyến học, phòng chống tệ nạn xã hội cho con em nhân dân địa phương

- Tổ chức sinh hoạt, học tập các chuyên đề bám sát nội dung chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và các hoạt động giáo dục kỹ năng sống... phù hợp với thực tiễn

địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia học tập đúng nhu cầu và có thể ứng dụng trong thực tế, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

- Tùy theo tình hình, điều kiện cơ sở vật chất tại từng địa phương, các TTHTCĐ nghiên cứu tổ chức các loại hình hoạt động: Tổ chức chuyên đề, trao đổi tọa đàm về nâng cao chất lượng cuộc sống như chuyên đề về sức khỏe, dinh dưỡng, hôn nhân - gia đình, bảo vệ môi trường, phòng chống ma túy, mại dâm, phòng chống dịch bệnh,...; Tổ chức các lớp dạy nghề ngắn hạn, tin học, ngoại ngữ,... để nâng cao kiến thức, tạo việc làm; Tổ chức các lớp đáp ứng sở thích, năng khiếu (chụp ảnh, cắm hoa, nhạc, vẽ, võ thuật, luyện tập dưỡng sinh, yoga, dân vũ,...); Tổ chức các buổi giao lưu văn nghệ, các phong trào thể dục thể thao, tổ chức sinh hoạt hè, các chuyên đề về an toàn giao thông; Tập huấn cho nhân dân trong độ tuổi lao động tham gia học tập, bồi dưỡng CNTT, khai thác thông tin qua mạng Internet để phục vụ cho lao động, sản xuất.

6. Điều tra và đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng

Tổ chức điều tra nắm bắt nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn để tổ chức mở lớp dạy cho cán bộ, nhân dân, thanh niên địa phương theo nhu cầu. Để chuẩn bị cho chương trình hằng năm, các Trung tâm cần nghiên cứu hình thức khảo sát hoặc tổ chức việc đăng ký yêu cầu về nội dung mà nhân dân muốn học. Thông qua kết quả khảo sát và các bản đăng ký, Trung tâm nắm được nhu cầu và những vấn đề cần đưa vào chương trình học trong năm, từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động cho phù hợp.

7. Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Nguồn kinh phí hoạt động của TTHTCĐ từ ngân sách nhà nước theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính và huy động tài chính từ các nguồn khác (*tổ chức các hoạt động liên kết, hợp tác có thu, vận động hỗ trợ của các đơn vị trên địa bàn, ...*), để bảo đảm cho việc tổ chức hoạt động của Trung tâm. Việc quản lý thu, chi từ các nguồn tài chính của trung tâm học tập cộng đồng phải tuân theo các quy định của Nhà nước; chấp hành đầy đủ các chế độ tài chính - kế toán và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Lập bảng thông báo công khai hoạt động của Trung tâm và sổ theo dõi quản lý tài sản, sổ theo dõi mượn sách báo...

- Có trụ sở riêng hoặc sử dụng chung kết hợp hội trường, nhà văn hóa, thư viện ... của UBND xã, thị trấn, có biển hiệu của trung tâm theo đúng quy định, có máy tính riêng và được nối mạng, có đủ trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho việc dạy và học, các hoạt động của TTHTCĐ như: Ti vi, máy tính, máy in, bảng viết, bàn ghế, âm li, loa đài, tủ đựng sách báo và các tài liệu khác.

8. Đánh giá hoạt động của các TTHTCĐ

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo Ban Chỉ đạo của địa phương hoàn thiện hồ sơ và các minh chứng kèm theo của TTHTCĐ gửi về Ban Chỉ đạo huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại *từ ngày 08 đến ngày 14/11/2024.*



Ng

*** Thành phần hồ sơ gồm:**

- Hồ sơ, đề án đề nghị thành lập TTHTCĐ, các Quyết định thành lập TTHTCĐ, Quyết định về tổ chức nhân sự; Văn bản chỉ đạo của các cấp; Tài liệu giảng dạy, học tập;
- Hồ sơ hoạt động gồm:
 - + Kế hoạch hoạt động của TTHTCĐ;
 - + Nhật ký hoạt động (*ghi rõ ngày tháng hoạt động; người giảng dạy truyền đạt chuyên đề; số lượng người tham gia lớp học; chuyên đề*);
 - + Chương trình, nội dung, kế hoạch thực hiện giảng dạy, truyền đạt cụ thể từng chuyên đề, lĩnh vực giảng dạy và người thực hiện, đối tượng tham gia của từng chuyên đề;
 - + Báo cáo hoạt động của trung tâm theo từng học kỳ, năm học;
 - + Tổng hợp thống kê và minh chứng về cơ sở vật chất, thiết bị của TTHTCĐ;
 - + Minh chứng về tài chính của đơn vị và việc thực hiện Thông tư 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính về việc hỗ trợ kinh phí ngân sách nhà nước cho các TTHTCĐ;
 - + Bản tự đánh giá xếp loại của trung tâm theo Công văn số 540/SGDĐT-GDTEX ngày 29/5/2014 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đánh giá xếp loại các TTHTCĐ (*theo Phụ lục Tiêu chí đánh giá gửi kèm theo*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND huyện về chủ trương, biện pháp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho TTHTCĐ các xã, thị trấn hoạt động có hiệu quả, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội của địa phương.
- Hướng dẫn về nội dung và các hình thức hoạt động của TTHTCĐ. Hỗ trợ nguồn giáo viên cho TTHTCĐ khi có nhu cầu. Phối hợp với Trung tâm GDNN-GDTEX theo dõi hoạt động giáo dục thường xuyên, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên của TTHTCĐ.
- Chỉ đạo các trường Tiểu học, THCS, THPT phối hợp TTHTCĐ các xã, thị trấn trong công tác vận động học sinh bỏ học (*nếu có*) ra lớp phổ cập và phân công giáo viên phụ trách các lớp học này.
- Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động và tổ chức giao ban, sinh hoạt định kỳ hằng quý với Ban Giám đốc TTHTCĐ 17 xã, thị trấn để trao đổi, nắm tình hình và triển khai các yêu cầu, nhiệm vụ. Hướng dẫn nội dung báo cáo định kỳ để các xã, thị trấn trên địa bàn thực hiện thống nhất; tổng hợp báo cáo tình hình kết quả hoạt động của TTHTCĐ các xã, thị trấn theo định kỳ.
- Phối hợp với Hội Khuyến học huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá và xếp loại TTHTCĐ các xã, thị trấn theo quy định.

2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên

Phối hợp, tham gia giảng dạy, sưu tầm và tổ chức biên soạn học liệu cho

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

các *Hg*

- các *Hg*

các *Hg*

- các *Hg*

trung tâm, các doanh nghiệp để chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ đến người dân; đồng thời giới thiệu lao động, tạo thu nhập ổn định, bền vững cho người lao động tại địa phương.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh huyện

Hỗ trợ TTHTCĐ xã, thị trấn tuyên truyền tổ chức các chuyên đề, các hoạt động, các phong trào... đạt kết quả.

Ban Chỉ đạo huyện giao Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Ban Giám đốc trung tâm học tập cộng đồng tại các địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo, phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo – đ/c Vũ Trọng Dũng, Trưởng phòng, SĐT :0978575565) để có hướng dẫn giải quyết./. *Hg*

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT HP;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCĐ PCGD, XMC, XDXHHT huyện;
- LĐ, CV Phòng GD&ĐT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS, THPT;
- Lưu: VT.



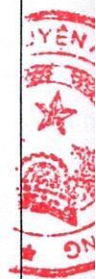
PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Mạnh Thắng



PHỤ LỤC**Tiêu chí đánh giá hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn**

Stt	Nội dung tiêu chí	Mức điểm theo yêu cầu	Số điểm đạt được
I	TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CSVC CHO HOẠT ĐỘNG	12 ĐIỂM	
1	Trung tâm có trụ sở, nơi làm việc đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ (trụ sở riêng hoặc sử dụng chung có phân khu vực với hội trường, nhà làm việc UBND xã, phường, thị trấn, nhà văn hóa; biển hiệu)	4	
2	Điều kiện cơ bản về trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện cho việc dạy và học như bàn ghế, bảng, hệ thống âm li, loa đài, tủ đựng chứng từ, tài liệu, sách báo...	3	
3	Hệ thống thông tin điện tử (máy vi tính có kết nối internet, máy in...)	2	
4	Bảng thông báo kế hoạch hoạt động của TT chi tiết theo từng tháng trong năm, 03 công khai trong cơ sở giáo dục (tài chính; đội ngũ; chất lượng; nội dung giảng dạy)	2	
5	Báo GD&ĐT, Tạp chí Giáo dục, Khuyến học...	1	
II	BỘ MÁY QUẢN LÝ	15 ĐIỂM	
1	Có đầy đủ thành phần theo quy định (Ban Giám đốc, bộ máy quản lý tài chính, hành chính...), thành lập theo quyết định. Có chức danh, tài khoản, con dấu riêng.	3	
2	Có giáo viên giảng dạy, làm việc kiêm nhiệm tại trung tâm theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 40/2001/TT-BGD	2	
3	Ban giám đốc, bộ máy có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đủ đáp ứng	3	
4	Có nội qui của đơn vị và kế hoạch hoạt động sát với thực tiễn tình hình địa phương	3	
5	Có đầy đủ hồ sơ về tổ chức bộ máy, QĐ thành lập; có con dấu riêng, có tài khoản riêng...	4	
III	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG	40 ĐIỂM	
1	Hàng năm tổ chức, điều tra, khảo sát nhu cầu học tập của các đối tượng trong địa bàn.	3	

2	Thông tin về nội dung, địa điểm, thời gian học kịp thời đến người dân trên địa bàn.	3	
3	Tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân dân tham gia học tập.	3	
4	Có hệ thống văn bản pháp qui, triển khai và thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên; xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm sát với thực tiễn địa phương, do Chủ tịch UBND xã phê duyệt; tài chính cho Trung tâm theo Thông tư số 96/2008/TT-BTC ngày 27/10/2008 của Bộ Tài chính.	5	
5	Quản lý theo dõi được số người tham gia học tập/năm, trong đó: - Số người học Chương trình XMC, GDTTSKBC - Số người học nghề ngắn hạn - Số lượt người tham gia học các chuyên đề	3	
6	Các chuyên đề đã thực hiện/ năm, trong đó: - Các chuyên đề Giáo dục pháp luật - Các chuyên đề Giáo dục sức khỏe - Các chuyên đề Giáo dục môi trường - Các chuyên đề Văn hóa xã hội - Các chuyên đề Phát triển kinh tế - Các chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống - Các chuyên đề của chương trình khác	4	
7	Các chương trình văn nghệ, TDTT được phổ biến	2	
8	Có các hình thức tổ chức lớp học hiệu quả - Tổ chức lớp học phù hợp đối tượng, điều kiện người học và nội dung của chuyên đề - Tổ chức lớp học theo câu lạc bộ - Người học thường xuyên được trao đổi, thảo luận, hướng dẫn tự học, sử dụng Internet vào học tập	4	
9	Tổ chức các hoạt động hội thảo, sinh hoạt chuyên đề để trao đổi kinh nghiệm	3	
10	Công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ hoạt động của trung tâm; quản lý tài chính, tài sản theo đúng quy định.	4	
11	Thực hiện chế độ thông tin báo cáo kịp thời	3	
12	Tham gia đầy đủ hội nghị, hội thảo, tập huấn	3	



VI	HUY ĐỘNG SỰ THAM GIA CỦA TOÀN XÃ HỘI	13 ĐIỂM	
1	Tham gia của cơ quan chuyên môn	3	
2	Tham gia của các doanh nghiệp	5	
3	Tham gia của nhà hảo tâm	2	
4	Tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội	3	
V	HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG	20	
1	Tỷ lệ biết chữ trong độ tuổi tăng	2	
2	Số người tham gia học tại TT HTCD tăng	2	
3	Số hộ nghèo ở địa phương giảm	2	
4	Ý thức bảo vệ môi trường được cải thiện rõ rệt	1	
5	Thu nhập bình quân/người/năm tăng	2	
6	Có nhiều tiến bộ KHKT, KN được ứng dụng vào cuộc sống	2	
7	Bệnh dịch cho người và vật nuôi, cây trồng giảm	1	
8	An ninh chính trị ổn định, tệ nạn xã hội giảm	2	
9	Sinh hoạt VH-TT, nếp sống văn minh được cải thiện	1	
10	Người có việc làm mới sau học nghề ngắn hạn tăng	2	
11	Sử dụng hiệu quả các nguồn lực	3	
	Tổng điểm	100	

3. Xếp loại: TTHTCD được xếp loại theo các mức sau:

Loại Tốt: Đạt từ 90 điểm đến 100 điểm

Loại Khá: Đạt từ 70 đến dưới 89 điểm.

Loại Trung bình: Đạt từ 50 đến dưới 69 điểm.

Loại Yếu: Từ dưới 50 điểm trở xuống.